

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND

Nghĩa Hành, ngày tháng 4 năm 2025

V/v tập trung chỉ đạo sản
xuất vụ Hè Thu 2025 trên
địa bàn huyện

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 2047/SNNPTNT-TTBVTV ngày 28/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Hè Thu 2025. Để thực hiện thắng lợi sản xuất vụ Hè Thu 2025 trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo như sau:

1. Nhận định về tình hình thủy văn, nguồn nước

1.1. Về thời tiết khí hậu theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi dự báo như sau

- Về lượng mưa: Tổng lượng mưa trong tháng 5, 6, 8 xấp xỉ và thấp hơn trung bình nhiều năm (TBNN); lượng mưa tháng 7 cao hơn TBNN. Có khả năng xuất hiện đợt mưa lớn và mưa lớn cục bộ từ nửa cuối tháng 9/2025.

- Về nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình tháng 5 - 7 ở mức cao hơn so với TBNN khoảng 0,5 - 1,5⁰C; nhiệt độ tháng 8 - 9 ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNN khoảng 0,5 - 1,0⁰C.

1.2. Nguồn nước tưới: hiện nay lượng nước đảm bảo để gieo sạ theo diện tích kế hoạch đề ra, tuy nhiên khả năng thiếu nước cục bộ diện tích chăm sóc lúa Hè Thu 2025 có thể xảy ra, vì vậy cần có biện pháp tưới tiết kiệm nước để đảm bảo tưới suốt vụ và triển khai công tác phòng, chống hạn.

2. Về lịch thời vụ và cơ cấu giống

2.1. Về lịch thời vụ

Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa trung, ngắn ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, đảm bảo lúa vụ Hè Thu trở tập trung **từ ngày 30/7 đến trước ngày 10/8**, phân đầu thu hoạch xong trước ngày **10/9/2025**. Bố trí theo khung lịch thời vụ cụ thể như sau:

a. Đối với chân ruộng không chủ động nước tưới (sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ): Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 806/UBND ngày 24/4/2025 của UBND huyện.

b. Đối với chân ruộng chủ động tưới tiêu

- Trà chính vụ: Gieo sạ từ ngày **25/5 đến ngày 05/6/2025** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

- Trà muộn: Gieo sạ từ ngày **06/6 đến ngày 10/6/2025** đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa, lũ.

2.2. Cơ cấu giống lúa

a. Giống chủ lực: Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên Hương 6 (QNg6), VNR10, TBR97, QNg13, TBR1, HG12, QNg128, PY2.

b. Giống bổ sung: VNR20, ĐT100, ĐH 815-6, ML232, BDR57, TBT132, PC6, HĐ34, ĐB18, Sơn Lâm 1.

c. Giống triển vọng: DT45, BG6, ĐB6, ĐBR999, Đài Thơm 8, VN 121, HG244, QC03, ĐT68, Hương Xuân.

3. Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện

3.1. Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, lượng giống gieo sạ: 90-100kg/ha.

- Ngoài các giống nêu trên, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định lưu hành giống tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ để gieo sạ.

3.2. Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương (*có cam kết bảo hiểm năng suất*) để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

3.3. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa

- Các địa phương chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ trong phương án phòng chống hạn do địa phương xây dựng và đã được phê duyệt nhằm đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng. Thực hiện đúng lịch thời vụ, bón phân, chăm sóc đảm bảo theo quy trình để lúa sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu được với các yếu tố bất lợi và trở vào thời điểm an toàn.

- Huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, phơi ải; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh và thu hoạch; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

- Đối với vùng không đủ nước tưới cho lúa nhưng vẫn đảm bảo cho cây rau màu ngắn ngày hoặc những vùng không còn nước tưới nhưng khai thác được nguồn nước khác bổ sung (nước ngầm, nước tận dụng hồ, đập, sông suối...), UBND xã, thị trấn nên chỉ đạo chuyển đổi sang cây trồng cạn (Ngô, lạc, đậu xanh, mè, rau các loại như dưa, cà, ...) vừa đảm bảo được nguồn nước tận dụng vừa đảm bảo hiệu quả trong sản xuất tương đương hoặc cao hơn sản xuất lúa.

- Hướng dẫn người dân tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đất và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm; bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, như giảm lượng giống gieo sạ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng phân bón phù hợp, tiết kiệm nước tưới, áp dụng các kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến, như: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) “1 phải, 5 giảm”,... khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc bảo vệ thực vật sớm (*từ khi gieo đến 25 ngày tuổi*).

Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quan tâm thực hiện đảm bảo kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025 kịp thời, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm DVNN huyện;
- Các HTX Nông nghiệp;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Bàng